

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/DS-ST
Ngày: 16 - 01 - 2018
V/v tranh chấp hợp đồng
vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bon

Ông Đinh Ngọc Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 16 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 145/2017/TLST-DS, ngày 03 tháng 10 năm 2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2017/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc B, sinh năm 1950

Địa chỉ: ấp 7, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1964

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An.

(Ông B có mặt; ông L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18 tháng 9 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn là ông Nguyễn Ngọc B trình bày:

Vào ngày 24/7/2017 ông L có vay của ông 03 chỉ vàng 24K nhãn hiệu Quang Minh, hai bên thỏa thuận thời hạn trả nợ là vào ngày 09/8/2017, không tính tiền lãi. Sau đó ông L không trả nợ cho ông như đã thỏa thuận. Ông đã đòi nhiều lần nhưng ông L vẫn không trả cho ông. Ông có gửi đơn đến Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An giải quyết, ông L thừa nhận có vay của ông 03 chỉ vàng 24K và xin trả dần mỗi tháng 01 chỉ vàng 24K nhưng ông không đồng ý.

Nay ông yêu cầu ông Nguyễn Minh L phải trả cho ông 03 chỉ vàng 24K, yêu cầu trả 01 lần, không yêu cầu tính lãi.

Ông Nguyễn Minh L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Ngọc B khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Nguyễn Minh L. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt bị đơn: Ông Nguyễn Minh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông L.

[3] Về nội dung vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án theo lời trình bày của nguyên đơn và căn cứ theo giấy nợ có đủ cơ sở xác định vào ngày 24 tháng 7 năm 2017 ông Nguyễn Minh L có vay của ông B 03 chỉ vàng hiệu Quang Minh, không có tính lãi, không có thời hạn trả nợ, nên xác định đây là hợp đồng vay tài sản không lãi và không có kỳ hạn.

Tại biên bản hòa giải của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Châu Thành, tỉnh Long An ngày 13/9/2017, ông L thừa nhận có vay của ông B 03 chỉ vàng 24K và xin trả dần mỗi tháng 01 chỉ vàng 24K nhưng ông B không đồng ý.

Xét thấy, đây là hợp đồng vay tài sản không có thời hạn, sau khi cho ông L vay 03 chỉ vàng 24K, ông B đã đòi nhiều lần nhưng cho đến nay ông L vẫn không thực hiện, ông L đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 466, 469 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu của ông B là có căn cứ theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông B buộc ông L phải có nghĩa vụ trả cho ông B 03 chỉ vàng 24K.

Trong quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn là ông Nguyễn Minh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng cố tình không đến để bảo vệ quyền lợi cho mình.

[4] Về án phí: Ông Nguyễn Minh L phải chịu án phí theo quy định, cụ thể: (03 chỉ vàng 24K x 3.650.500 đồng/chỉ (giá vàng ngày 16/01/2018) = 10.951.500 đồng x 5% = 547.500 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 466, 469 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Ngọc B. Buộc ông Nguyễn Minh L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Ngọc B 03 (ba) chỉ vàng 24K (9999).

2. Về án phí: Ông Nguyễn Minh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 547.500 đồng.

Ông Nguyễn Ngọc B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Ngọc B được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007815 ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Long An;
- VKS huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Long An;
- VKS huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

